

Bản án số: 145/2022/HS-ST

Ngày: 14-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Hiền

2. Bà Nguyễn Thị lại

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Thế Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2022/TLST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

*** Tại điểm cầu thành phần:**

Hoàng Văn T, S năm 1998; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm Háng Thoang, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Hoàng Văn Chánh; Con bà Lý Thị Tiền; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2022 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

*** Tại điểm cầu trung tâm:**

- Bị hại:

+ Anh Ninh Văn S, S năm 1997 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Lọ, xã Lê Viễn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

+ Anh Lường Văn T, S năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Mới, xã Nam Quan, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn B, S năm 1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Lọ, xã Lê Viễn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn H, S năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Trung Đồng, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

+ Anh Ngô Văn Đ, S năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố My Điền 1, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Văn T là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm. Trong các ngày 30/5/2022 và ngày 02/6/2022, bị cáo Hoàng Văn T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là xe mô tô trên địa bàn huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

* *Vụ thứ nhất:* Khoảng 14 giờ ngày 30/5/2022, T đi bộ đến khu nhà trọ của ông Nguyễn Văn H mục đích tìm tài sản để trộm cắp thì phát hiện cửa ra vào của khu nhà trọ không khóa. T đi vào bên trong khu nhà trọ thấy tại khu nhà để xe tầng 1 có nhiều xe mô tô đang dựng tại đây, không có người trông coi. T đi đến gần chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe, màu sơn đỏ- đen- bạc, biển kiểm soát 98L1- 125.90 của anh Ninh Văn S dùng tay đầu nối dây điện dưới mặt nạ đầu xe thì đèn điện của xe bật sáng, T tiếp tục dùng chân đạp, phá khóa cổ xe sau đó ngồi lên xe mô tô điều khiển đến khu vực vỉa hè đường 295B, thuộc địa phận chùa Dận, khu phố Xuân Đài, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98L1- 125.90 cho đối tượng tên Thắng với giá 2.200.000 đồng (T khai chỉ biết tên là Thắng không rõ họ, tên đệm, năm S, địa chỉ cụ thể của người này). Số tiền bán xe T đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 03/6/2022, anh Ninh Văn S làm đơn trình báo đến Công an xã Vân Trung, huyện Việt Yên đề nghị xử lý theo pháp luật. Ngày 03/6/2022, anh Nguyễn Văn H giao nộp cho cơ quan điều tra 01 đĩa DVD bên trong có 04 đoạn video clip do camera an ninh của gia đình anh H ghi lại hình ảnh nam thanh niên trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe, màu sơn đỏ- đen- bạc, biển kiểm soát 98L1- 125.90 của anh Ninh Văn S.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe, màu sơn đỏ- đen- bạc, biển kiểm soát 98L1- 125.90 có giá trị 12.000.000 đồng.

* *Vụ thứ hai:* Khoảng 05 giờ ngày 02/6/2022, T đi bộ đến khu nhà trọ của anh Ngô Văn Đ mục đích để tìm tài sản để trộm cắp, phát hiện khu nhà trọ của anh Đ không khóa cửa. T đi vào bên trong phát hiện có nhiều xe mô tô đang dựng tại sân không có người trông coi. T đi đến gần chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe, màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 12L1- 263.36 của anh Lương Văn T là công nhân thuê trọ tại đây. T dùng tay đầu nối dây điện xe dưới mặt nạ phía đầu xe thì đèn điện xe bật sáng. Thấy xe đang khóa cổ nên T tiếp tục dùng chân đạp, phá khóa cổ xe, sau đó nổ máy xe rồi điều khiển xe mô tô trộm cắp được đến khu vực vỉa hè đường 295B, thuộc địa phận chùa Dận, khu phố Xuân Đài, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bán chiếc xe mô tô

biển kiểm soát 98L1- 125.90 cho đối tượng tên Thắng với giá 2.800.000 đồng (T khai chỉ biết tên là Thắng không rõ họ, tên đệm, năm S, địa chỉ cụ thể của người này). Số tiền bán xe T đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 03/6/2022, anh Lường Văn T làm đơn trình báo đến Công an thị trấn Nénh, huyện Việt Yên đề nghị xử lý theo thẩm quyền. Ngày 03/6/2022, Hoàng Văn T đến Công an xã Vân Trung đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Cùng ngày, Công an xã Vân Trung bàn giao đối tượng, hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Việt Yên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe, màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 12L1- 263.36 có giá trị 14.000.000 đồng.

Ngày 04/6/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra hệ thống camera an ninh tại khu nhà trọ của anh Ngô Văn Đ kết quả thu giữ 01 đoạn video clip do camera an ninh của gia đình anh Đ ghi lại hình ảnh nam thanh niên trộm cắp lúc 05 giờ 08 phút ngày 03/6/2022. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cho Hoàng Văn T xem lại các hình ảnh camera thu giữ tại nhà anh Nguyễn Văn H và anh Ngô Văn Đ. Kết quả T khẳng định người thanh niên trong hình ảnh camera trộm cắp 02 xe mô tô trên chính là T.

Ngày 04/6/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành test nhanh ma túy đối với Hoàng Văn T bằng que test nhanh. Kết quả T dương tính với chất ma túy loại Moocphin và Heroine. Ngày 29/7/2022 Công an huyện Việt Yên đã ra quyết định xử phạt hành chính Hoàng Văn T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực tổ dân phố My Điền, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên.

Ngày 04/6/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, cho bị cáo Hoàng Văn T xác định địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, vị trí bán 02 xe mô tô cho đối tượng Thắng. Kết quả bị cáo đã xác định được hiện trường, vị trí thực hiện hành vi trộm cắp 02 xe mô tô; bị cáo xác định địa điểm bán 02 chiếc xe mô tô trộm cắp được cho tại khu vực vỉa hè đường tỉnh lộ 295B thuộc địa phận khu phố Xuân Đài, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã phối hợp cùng Công an phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tiến hành rà soát tại khu vực trên nhưng không phát hiện đối tượng nào tên Thắng có đặc điểm như T khai có biểu hiện mua bán xe mô tô và mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã tách các tài liệu liên quan đến đối tượng Thắng ra khỏi hồ sơ vụ án, tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T và đề nghị Hội đồng xét xử xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 01 năm 08 tháng tù đến 01 năm 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. T hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/6/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo T phải bồi thường cho anh Ninh Văn S số tiền 12.000.000 đồng, bồi thường cho anh Lương Văn T số tiền 14.000.000 đồng.

Về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo nhất trí bồi thường cho anh Ninh Văn S và anh Lương Văn T, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại anh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh B, người làm chứng anh H, anh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; Điều 293, Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 30/5/2022 và ngày 02/6/2022, bị cáo Hoàng Văn T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là xe mô tô, có tổng giá trị là 26.000.000 đồng, trên địa bàn huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

- *Vụ thứ nhất:* Khoảng 14 giờ ngày 30/5/2022, tại khu nhà trọ của anh Nguyễn Văn H; bị cáo Hoàng Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe, màu sơn đỏ- đen- bạc, biển kiểm soát 98L1- 125.90, có giá trị 12.000.000 đồng của anh Ninh Văn S.

- *Vụ thứ hai:* Khoảng 05 giờ ngày 02/6/2022, tại khu nhà trọ của anh Ngô Văn Đ; bị cáo Hoàng Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe, màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 12L1- 263.36 có giá trị 14.000.000 đồng của anh Lường Văn T.

Với hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của các bị hại, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật B vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội 02 lần mỗi lần đều đủ cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có T hạn để cách ly bị cáo với xã hội trong một T gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra ngày 15/6/2022, Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng đến nay không thu hồi được 02 chiếc xe mô tô là vật chứng của vụ án nên bị hại anh Ninh Văn S và anh Lường Văn T yêu cầu bị cáo Hoàng Văn T bồi thường cho anh S, anh T số tiền bằng giá trị chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt, đến nay bị cáo chưa bồi thường dân sự. Tại phiên tòa anh S có mặt vẫn yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 12.000.000 đồng, bị cáo T nhất trí bồi thường cho anh S và anh T nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho anh S 12.000.000 đồng, anh T 14.000.000 đồng.

[9] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra ngày 15/6/2022, Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng đến nay không thu hồi được 02 chiếc xe mô tô là vật chứng của vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. T hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường cho anh Ninh Văn S số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), bồi thường cho anh Lương Văn T số tiền 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền được trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với T gian chưa thi hành án.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo; Bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong T hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong T hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; T hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

